

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Công khai và thuyết minh

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý I năm 2026 của Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2026 như sau:

I. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2026

1. Nội dung công khai: Công khai số liệu thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước quý I năm 2026 theo Biểu số 75 - Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT- BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính.

2. Hình thức công khai: Công khai trên Trang thông tin điện tử Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh <https://vienkiemnghiem.gov.vn> và bảng niêm yết tăng 1 tại trụ sở làm việc của Viện (tại 200 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, TP.HCM).

II. Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước (3 tháng) quý I năm 2026

1. Tổng dự toán được sử dụng trong năm 2026, gồm:

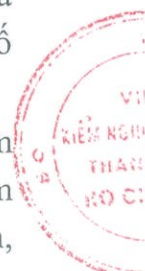
- Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ năm 2025 chuyển sang 2026 sử dụng: 40.711.059.000 đồng

- Kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ: 41.805.000.000 đồng

2. Tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách

Tổng kinh phí đã sử dụng quý I năm 2026: 7.080.585.840 đồng đạt 8,58% so với dự toán, trong đó:

- Kinh phí chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ (Chi đặc thù): 32.554.113 đồng



- Kinh phí chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ (Chi mua sắm TS, TTB): 2.976.468.000 đồng

- Kinh phí chi nhiệm vụ thường xuyên không giao tự chủ (Chi HĐTX): 4.071.563.727 đồng

Chi ngân sách nhà nước quý I năm 2026 chủ yếu tập trung chi lương và các khoản có tính chất lương, đảm bảo hoạt động có tính chất thường xuyên của đơn vị. Chi nhiệm vụ lấy mẫu, thử nghiệm mẫu kiểm tra chất lượng thuốc, mỹ phẩm. Chi mua sắm tài sản là số đã tạm ứng cuối năm 2025 chuyển sang. Trên đây là báo cáo tình hình công khai và thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2026./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử của Viện;
- Lưu: TCKT.


VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Vũ Trần Việt Anh



Đơn vị: Viện Kiểm nghiệm thuốc TP.HCM
Chương: 023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2026
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/03/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/03/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Viện Kiểm nghiệm thuốc TP.HCM công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 1/2026 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2026 và số dư dự toán năm trước chuyển sang	Ước thực hiện Quý 1/2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước
1	2	3	4	5=4/3	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-	-	-	-
I	Số thu phí, lệ phí	-	-	-	-
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-	-	-	-
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-	-	-	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	82.516,059	7.080,585	8,58%	168,10%
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế dự phòng	82.516,059	7.080,585	8,58%	168,10%
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				0,00%
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Chi Quỹ thưởng theo NĐ 73)	931,000		0,00%	
4.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Chi cải cách tiền lương)	183,000		0,00%	
4.4	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Chi đặc thù)	15.000,000	32,554	0,22%	
4.5	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Mua sắm TS, TTB, CTX)	66.402,059	7.048,031	10,61%	
II	Nguồn vốn viện trợ	-	-	-	-
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	-	-	-	-

Ngày 02 tháng 4 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Vũ Trần Việt Anh